TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 - LÂM ĐỒNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2026/HNGĐ-ST
Ngày : 09 - 01 - 2026
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quang;

2. Ông Lê Ngọc Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Long Thị Thu Thuỷ - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 193/2025/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 về việc "*Ly hôn*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 866/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/12/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 947/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Đinh Thị Hồng H, sinh năm 1980; địa chỉ: Tổ dân phố 1 TA, phường L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt);

2. *Bị đơn:* Ông Trần Thái H1, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ dân phố 1 TA, phường L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 29/08/2025, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Đinh Thị Hồng H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Hồng H và ông Trần Thái H1 tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 19/11/2001, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 76/2001, quyển số 01 tại Uỷ ban nhân dân xã TA, huyện HT, tỉnh Bình Thuận (cũ). Sau khi kết hôn, bà và ông H1 về chung sống một nhà. Quá trình chung sống hạnh phúc không được bao lâu, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông H1 không phụ giúp vợ, con chăm lo đời sống cho gia đình, thường xuyên nhật nhẹt, ăn chơi. Vì thương con và mong muốn níu giữ hạnh phúc gia đình, bà đã nhiều lần tha thứ cho ông H1 và tạo cơ hội cho

ông H1 sửa sai nhưng ông H1 vẫn không thay đổi. Thời gian gần đây, ông H1 ghen tuông vô cớ, dùng những lời lẽ thô tục nhằm hạ nhục, xúc phạm danh dự, nhân phẩm bà. Do đó, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Hiện bà không còn tình cảm với ông H1 nữa nên bà yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Thái H1.

Về con chung: Bà Đinh Thị Hồng H và ông Trần Thái H1 có với nhau 03 con chung là Trần Minh H2, sinh ngày 13/10/2001; Trần Minh H3, sinh ngày 08/10/2003 và Trần Hoàng H4, sinh ngày 10/08/2007. Các con đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đinh Thị Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn ông Trần Thái H1, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng đã tiến hành tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho ông H1 theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông H1 không tham gia tố tụng. Như vậy, ông H1 được coi là từ bỏ quyền tham gia tố tụng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đinh Thị Hồng H có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Do vậy, Tòa án xác nhận vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hơn lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Lâm Đồng, tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trình tự, thủ tục giải quyết vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Hồng H: Cho bà Đinh Thị Hồng H được ly hôn với ông Trần Thái H1. Về con chung, tài sản chung, nợ chung, do các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Tuyên nghĩa vụ chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Đinh Thị Hồng H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn ông Trần

Thái H1. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án ly hôn. Do bị đơn có nơi cư trú tại thôn Tổ dân phố 1 TA, phường L, tỉnh Lâm Đồng nên Tòa án nhân dân Khu vực 15 - Lâm Đồng thụ lý, giải quyết là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025, khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số: 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Đinh Thị Hồng H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Trần Thái H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên toà nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Hồng H và ông Trần Thái H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TA, huyện HT, tỉnh Bình Thuận (cũ) theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 76/2001, quyển số 01 ngày 19/11/2001. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, bà H và ông H1 đủ điều kiện kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa bà H, ông H1 là hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Hồng H về việc ly hôn với ông Trần Thái H1, Hội đồng xét xử thấy: Bà H yêu cầu ly hôn với ông H1 vì cho rằng vợ chồng bà phát sinh nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống. Nguyên nhân do ông H1 không phụ giúp chăm lo đời sống gia đình, thường xuyên nhậu nhẹt, ăn chơi; thời gian gần đây, ông H1 ghen tuông vô cớ, có lời lẽ thô tục, thiếu văn hoá nhằm xúc phạm bà. Quá trình giải quyết vụ án, ông H1 không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa án không thể lấy lời khai của ông H1 để làm rõ mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng bà H và ông H1 được. Qua biên bản xác minh ngày 30/10/2025 của Toà án tại địa phương cho thấy, vợ chồng bà H và ông H1 đã phát sinh mâu thuẫn trước đó, thường xuyên có lời qua tiếng lại. Hiện nay vợ chồng bà H và ông H1 đã không còn chung sống với nhau, ông H1 đang sinh sống và làm việc tại Hà Nội. Với những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở để khẳng định quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông H1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 19, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn.

[5] Về con chung: Bà Đinh Thị Hồng H và ông Trần Thái H1 có với nhau 03 con chung là Trần Minh H2, sinh ngày 13/10/2001; Trần Minh H3, sinh ngày 08/10/2003 và Trần Hoàng H4, sinh ngày 10/08/2007. Hiện nay các con chung đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không giải quyết.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 264, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025, khoản 1 Điều 4 của Nghị quyết số: 81/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Điều 8, Điều 9, Điều 19, Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Hồng H:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Hồng H được ly hôn với ông Trần Thái Hòa.

2. Về con chung: Không giải quyết.

3. Về án phí: Bà Đinh Thị Hồng H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà bà H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005848 ngày 20/10/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Đinh Thị Hồng H đã nộp đủ án phí.

4. Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 15 - Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Trọng